TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 22/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Thanh B, nghề nghiệp: Cán bộ Huyện đoàn Thạch Hà.
Ông Bùi Bá Sơn, nghề nghiệp: Hưu trí.
- T ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, *cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà*.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ, ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở- Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đăng H, Sinh ngày 01/02/2001; Giới tính: Nam.
Tại xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.
Nơi cư trú: Thôn 12, xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Học sinh.
Con ông Lê Công T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Bh, sinh năm 1975.
Hai ông bà hiện sinh sống tại xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.
Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.
Vợ, con: Chưa có.
*Tiền án, tiền sự: Không.
*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.
*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Đăng H:
Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1975. (*Có mặt*); Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Trú tại: Thôn 12, xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

*****Người bào chữa cho bị cáo Lê Đặng H có ông **Nguyễn Khánh T**- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. (*Có mặt*).

***Đại diện lãnh đạo Trường THPT Cẩm Bình- huyện X:**

Ông **Nguyễn Kỳ Q**, Chức vụ: Phó Hiệu trưởng (*Vắng mặt*)

***Người bị hại:**

Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Lao động tự do (*Có mặt*).

Trú tại: Xóm H, xã Thạch T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Cháu **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 2001 (*Vắng mặt*).

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

-Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị T có bà:

Đặng Thị B1, sinh năm 1980.(*Mẹ đẻ*) (*Vắng mặt*).

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

(*Cháu T và bà B có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 05/02/2018 Lê Đăng H điều khiển xe máy điện BKS 38MĐ1- 625.80 từ trường Trường phổ thông trung học Cẩm B đi đến nhà chị Lê Thị N, ở xã Thạch T, huyện H với mục đích là để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, thì H đi đến cách nhà chị N khoảng chừng 30m thì dừng xe. Lúc này, H lấy điện thoại vừa mượn của chị Nguyễn Thị T rồi gọi vào số thuê bao 0975.917.611 của chị N và nói chị có người gửi quà từ Bình Dương về và hẹn chị N xuống Trung tâm Thương mại Vincom Hà Tĩnh để nhận. Chị N nghe điện thoại xong thì nói "*không có ai gửi quà cả*" rồi tắt máy, H đứng chờ khoảng 30 phút rồi tiếp tục gọi điện thoại cho chị N và nói xe đi gần đến Trung tâm Thương mại Vincom Hà Tĩnh, chị ra mà nhận quà. Một lúc sau thì thấy chị N cùng với con trai đi ra khỏi nhà, thấy vậy H để xe máy điện tại vị trí cũ rồi đi bộ đến nhà chị N, quan sát thấy có một cây xoài của nhà anh Nguyễn Nam S trồng sát nhà chị N, H liền trèo lên cây xoài rồi đi qua mái tôn nhà anh S, sau đó leo lên ban công tầng hai nhà chị N thì thấy cửa tầng hai không khóa nên H mở cửa và đột nhập vào nhà. Khi vào bên trong H đi đến phòng ngủ ở tầng hai, tại đây H mở cửa chiếc tủ gỗ để lục tìm tài sản nhưng không có, lúc này H nhìn thấy có một chiếc két sắt nên tìm cách phá két để tìm tài sản. Để phá két sắt, H đi xuống nhà bếp lấy một con dao bằng kim loại để cạy phá két sắt nhưng không được nên lại đưa con dao xuống cất tại vị trí cũ, rồi tiếp tục lấy một chiếc búa đinh và một thanh kim loại hình chữ T để cạy phá két sắt. Khi cạy được két sắt, kiểm tra bên trong nhưng không có tài sản gì có giá trị nên H tiếp tục đi lại gần chiếc tủ có cánh làm bằng nhựa rồi dùng búa và thanh sắt cạy phá cánh cửa thì thấy bên trong tủ có hai chiếc túi xách. Khi mở hai chiếc túi xách ra thì thấy có tiền Việt Nam đồng, H lấy toàn bộ số tiền ở trong hai túi xách bỏ vào túi quần sau đó trèo ra ngoài theo lối cũ.

Sau khi lấy được tài sản, H quay lại Trường PTTH Cẩm B để đón bạn rồi đi về nhà của mình, khi về đến nhà H đưa số tiền vừa trộm được ra đếm được tổng cộng là 27.420.000 đồng, gồm các tờ tiền có mệnh giá khác nhau. Sau đó, H lấy 17.420.000 đồng ra tiêu xài cá nhân và chơi game, còn 10.000.000 đồng H cất giấu tại nhà mình. Đến ngày 09/02/2018, khi Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà triệu tập lên làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp lại số tiền 10.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Về vật chứng thu giữ bao gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.000.000 đồng; 01 đầu búa đinh bằng kim loại; 01 thanh gỗ hình trụ dài 35cm; 01 mảnh gỗ; 01 ống kim loại hình trụ một đầu có gắn 01 thanh kim loại tạo thành hình chữ T; 01 con dao dài 36cm; 01chiếc két sắt; 01 chiếc tủ đồ; 02 túi xách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 xe máy điện BKS: 38MĐ1- 625.80; 01 chiếc túi màu trắng trên bề mặt có đường vân. Ngày 27/3/2018, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị N số tiền 10.000.000 đồng; 01 đầu búa đinh bằng kim loại; 01 thanh gỗ hình trụ dài 35cm; 01 mảnh gỗ; 01 ống kim loại hình trụ một đầu có gắn 01 thanh kim loại tạo thành hình chữ T; 01 con dao dài 36cm; 01chiếc két sắt; 01 chiếc tủ đồ; 02 túi xách. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Đối với chiếc xe máy điện BKS: 38MĐ1- 625.80 đăng ký mang tên Lê Đăng H, đây là chiếc xe mà H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra xác minh được số tiền để Lê Đăng H mua xe là tiền của bà Nguyễn Thị B mẹ bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho gia đình bà B.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lê Đăng H cùng mẹ là bà Nguyễn Thị B đã tự nguyện bồi thường số tiền 17.420.000 đồng. Bị hại chị Lê Thị N đã nhận đầy đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSTH, ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Lê Đăng H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Lê Đăng H mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Khánh T phát biểu bài bào chữa cho bị cáo với nội dung: Trợ giúp viên pháp lý hoàn toàn đồng tình với quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết

giảm nhẹ đối với bị cáo như: phạm tội khi đang ở độ tuổi vị thành niên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại, người bị hại có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình có khó khăn. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và 101 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đăng H không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Người bị hại chị Lê Thị N không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Kính Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm nữa, xin HĐXX cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Lê Đăng H khai nhận, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/02/2018, Lê Đăng H đã đột nhập vào nhà của chị Lê Thị N và lấy trộm số tiền 27.420.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với vật chứng thu giữ được.

Bị cáo Lê Đăng H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đối với bị cáo Lê Đăng H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo Lê Đăng H là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo hiện là học

sinh đang ngồi trên ghế nhà trường nhưng lại không chịu khó học tập, rèn luyện, tu dưỡng, trau dồi phẩm chất đạo đức để trở thành người con ngoan trò giỏi của gia đình, Nhà trường và xã hội, mà lại sa đà vào các thói hư tật xấu, tham gia các trò chơi điện tử trên mạng Internet. Vì thế, để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu ăn chơi, tiêu xài của bản thân bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Địa điểm đầu tiên mà bị cáo lựa chọn để thực hiện hành vi phạm tội là Ny chính gia đình người chú ruột của mình. Xét hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận biết được sai phạm của mình và thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã cùng với gia đình tự nguyện bồi Tòng đầy đủ khắc phục hậu quả thiệt hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại đề nghị HĐXX xem xét, chiếu cố, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện một phần là do nhận thức pháp luật còn hạn chế, bởi tính đến thời điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên (mới chỉ 17 tuổi 04 ngày), bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhân thân tốt từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Trường trung học phổ thông Cẩm B cũng có văn bản đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thể được tiếp tục đến trường. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần tạo cho bị cáo một cơ hội để bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm và tiếp tục việc học tập, xét thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4].Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại, bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Lê Thị N trình bày hiện tại chị đã được bị cáo và gia đình bồi Tòng số tiền 27.420.000đ và chị không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7].Về xử lý vật chứng: Trong qúa trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại cho chị Lê Thị N và Nguyễn Thị T là các chủ sở hữu hợp pháp của các vật chứng đã thu giữ. Nay các chủ sở hữu không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Lê Đăng H** phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

- Xử phạt bị cáo **Lê Đăng H 12**(*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Đăng H cho UBND xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Lê Đăng H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Luật sư bào chữa;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Đại diện hợp pháp của người có QL và NVLQ;
- Lưu HSVA+VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Hoàn